

Bản án số: 30/2024/HS-ST  
Ngày: 03/4/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH H DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Nhung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Lê Công Nhận
- Ông Hoàng Ngọc Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh H Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh H Dương tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Phương Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Nhà văn hóa thôn Xuân An, xã Thanh Khê, huyện Thanh Hà, tỉnh H Dương, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh H Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2024/TLST-HS ngày 29/2/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 22/3/2024, đối với bị cáo:

**Lê Thanh H**, sinh năm 1975; nơi sinh, nơi cư trú: thôn P, xã C, huyện T4, tỉnh H Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Q và bà Vũ Thị C; có vợ là Trịnh Thị H1 (Đã ly hôn) và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án:

- Bản án số 30 ngày 05/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H Dương xử phạt Lê Thanh H 5 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Bản án số 18 ngày 17/6/2013 của TAND huyện T4 xử phạt Lê Thanh H 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Bản án số 56 ngày 11/7/2017 của TAND huyện Thanh Hà xử phạt Lê Thanh H 09 tháng tù, tổng hợp với Bản án số 28 ngày 09/5/2017 của TAND huyện Thanh Hà. Xử phạt Lê Thanh H 09 tháng tù, bị cáo pH chấp hành hai bản án là 18 tháng tù.

Nhân thân:

- Bản án số 16 ngày 24/4/2009 của TAND huyện Thanh Hà xử phạt Lê Thanh H 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 123 ngày 04/10/2015 của Công an huyện Thanh Hà phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Bản án số 17 ngày 30/6/2000 của TAND huyện Thanh Hà xử phạt Lê Thanh H 06 tháng tù nhưng cho hưởng treo, về tội Cường đoạt tài sản công dân.

- Bản án số 05 ngày 10/3/2004 của TAND huyện Thanh Hà xử phạt Lê Thanh H 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị tạm giữ từ ngày 26/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 28/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh H Dương; có mặt tại phiên tòa.

\* **Bị hại:** Anh Lê Văn T, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện T4, tỉnh H Dương (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Phạm Văn H2, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện T4, tỉnh H Dương. (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

\* **Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Đức T2.

- Bà Lê Thị N1

- Bà Vũ Thị C1

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trưa ngày 25/12/2023, Lê Thanh H đi bộ ở khu vực đường thôn P, xã C mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 13 giờ cùng ngày, H đi đến trước sân nhà anh Lê Văn T, sinh năm 1965 ở cùng thôn thấy có dựng 01 chiếc xe mô tô biển số 34S1-039.77, nhãn hiệu HONDA Wave A, màu đỏ, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa, không có người trông giữ. H đi đến vặn chìa khoá điện nổ máy điều khiển xe máy đến cửa hàng điện thoại “Thế Ngọc Mobi” ở khu 1, thị trấn T4, huyện T4 của anh Nguyễn Đức T2. Tại đây, H vay anh Thế số tiền 2.000.000 đồng, gửi chiếc xe máy vừa trộm cắp lại. Ngày 26/12/2023 H ra tự thú, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Hà tiến hành thu giữ chiếc xe như đã nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 40 ngày 27/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Hà xác định: Chiếc xe mô tô biển số 34S1-039.77, nhãn hiệu Honda Wave A, màu đỏ (đã qua sử dụng) có giá trị là 17.200.000đ.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-TH ngày 28/2/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh H Dương truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng đã mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử phạt bị cáo H từ 30-33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2023. Hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng. Về án phí, bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 25/12/2023, tại sân nhà anh Lê Văn T ở thôn P, xã C, huyện T4, tỉnh H Dương, Lê Thanh H đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave A màu đỏ, biển số 34S1-039.77 trị giá 17.200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh H Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30 ngày 05/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H Dương đã xác định H là tái phạm nguy hiểm, bị cáo chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo pH chịu tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu do đã nhiều lần bị kết án, đã bị xử phạt hành chính như đã nêu tại phần đầu bản án này, nhưng bị cáo không lấy đó làm

bài học đề tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần xử phạt bị cáo thật nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo đã ra trình báo với Công an về hành vi trộm cắp tài sản của mình trước khi người phạm tội bị phát hiện nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị xét xử theo khoản 2 là do có yếu tố định khung như đã nêu trên, nhưng xét giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trong vụ án này ít hơn nhiều so với định lượng quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ "phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe nêu trên là anh Thành mượn của anh Phạm Văn H2. Anh Hà là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe. Đến nay Cơ quan điều tra đã quản lý và trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho anh Phạm Văn H2, anh Hà và anh Thành đều không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự giữa anh Thanh, anh Hà với bị cáo.

Anh Thế và bị cáo đều xác định số tiền 2 triệu đồng mà anh Thế đưa cho H vào chiều 25/12/2023 là anh Thế cho H vay chứ không pH tiền có được từ việc bị cáo cầm cầm hay bán xe mô tô nêu trên. Xét quan hệ vay mượn này là giao dịch dân sự không liên quan tới vụ án này nên không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết, do đó cũng không cần đưa anh Thế vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã quản lý và trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A màu đỏ, biển số 34S1-039.77 cho anh Phạm Văn H2 là phù hợp pháp luật.

[8] Anh Thế trông giữ hộ xe cho H mà không biết tài sản do phạm tội mà có nên không pH chịu trách nhiệm.

[9] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, r, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2023.

3. Về án phí: Bị cáo pH chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh H Dương;
- Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan Thi hành án hình sự -Công an tỉnh H Dương;
- Bộ phận HNNV- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh H Dương;
- Sở tư pháp tỉnh H Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Anh Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Nhung**